**Thân gửi các em học sinh lớp 3D!**

 *Các em nghỉ ở nhà ngoan ngoãn, chăm chỉ ôn bài cho đỡ quên kiến thức nhé! Tất cả các bài toán và tiếng Việt này đều dễ, các em làm vào một quyển vở ô li. Thứ hai tuần sau ( ngày 02 tháng 3 năm 2020 đi học thì mang cô xem bài nhé!*

**PHIẾU ÔN TẬP TOÁN LỚP 3D**

**1. Phiếu bài tập Số 1**

**Bài 1**: Đặt tính rồi tính:

a, 2017 + 2195

b. 309 – 215

c. 305 x 2

d. 537 : 3

**Bài 2:** Tính giá trị biểu thức:

a. 485 – 342 : 2

b. 257 + 113 x 6

c. 742 – 376 + 128

**Bài 3:** Bình cao 132cm. Bình cao hơn Huy 7cm. Hỏi tổng chiều cao của 2 bạn là bao nhiêu?

**Bài 4:** Một cửa hàng gạo có 6 bao gạo, mỗi bao nặng 75kg. Cửa hàng đã bán hết 219kg. Hỏi cửa hàng còn bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

**Bài 5:** Viết tất cả các số có 4 chữ số mà tổng các chữ số là 3.

**2. Phiếu bài tập Số 2**

**Bài 1:**Đặt tính rồi tính:

a. 1624 + 3157

b. 517 – 333

c. 214 x 3

d. 533 : 5

**Bài 2:**Tìm x:

a. X x 8 = 240 x 3

b. X : 7 = 300 – 198

c. X – 271 = 729: 9

**Bài 3**: Nhà Hoa bẻ được 351 bắp ngô; nhà Hoa bẻ được nhiều hơn nhà Huệ là 27 bắp ngô. Hỏi nhà Huệ bẻ được bao nhiêu bắp ngô?

**Bài 4:** Trong làn có 15 quả cam, số quýt gấp 3 lần số cam. Hỏi số quýt nhiều hơn số cam bao nhiêu quả?

**3. Phiếu bài tập Số 3**

**Bài 1:**Đặt tính rồi tính:

a, 2124 + 4357

b. 751 – 437

c. 124 x 4

d. 565: 7

**Bài 2:** Tính giá trị của biểu thức

a. 103 x 5 – 243

b. 291 + 117 x 7

c. 210 - 927 : 9

**Bài 3:** Cô Hồng có 358 quả trứng gà. Cô đã bán đi 1/6 số trứng đó. Hỏi cô còn bao nhiêu quả trứng gà?

**Bài 4:** Tủ sách thư viện của lớp 3A1 có 6 giá. Mỗi giá có 36 quyển. Các bạn đã mượn 28 quyển. Hỏi trên tủ sách còn bao nhiêu quyển?

**Bài 5:**

a. Viết số lớn nhất có 3 chữ số mà tổng các chữ số bằng 17.

b. Viết số nhỏ nhất có 3 chữ số mà tổng các chữ số bằng 10.

c. Tìm hiệu của 2 số trên.

**4. Phiếu bài tập tự ôn ở nhà môn Toán lớp 3 - Số 4**

**Bài 1:**Đặt tính rồi tính:

a, 1226 + 2365

b. 521 – 430

c. 218 x 3

d. 605 : 4

**Bài 2:** Điền dấu <; >; =

1kg….913g; 30dm….3000mm; 1/4 giờ….25 phút; 12hm…..10km

**Bài 3:** Một sân vận động hình chữ nhật có chiều dài là 132m, chiều rộng bằng 1/3 chiều dài. Tính chu vi sân vận động.

**Bài 4:** Một miếng bìa hình chữ nhật có chu vi là 128cm. Chiều rộng miếng bìa là 24 cm. Tính chiều dài miếng bìa đó.

**Bài 5:**

a. Một số khi nhân với 6 rồi cộng với 157 thì được 769. Tìm số đó.

b. Tìm một số khi chia cho 8 rồi cộng với 210 thì được 315.

**5. Phiếu bài tập Số 5**

**Bài 1:**Đặt tính rồi tính:

a. 1251 + 3264

b. 824 – 531

c. 118 x 6

d. 856 : 4

**Bài 2:** Tính giá trị biểu thức:

a. 758 - 277 + 2215 ;

b. 871 – 106 x 3 ;

c. 3291 + ( 633 – 180)

**Bài 3:** Viết số thích hợp vào chỗ trống:

a. 4km 32m=……m;

b. 1m 42cm = …..cm;

c. 4 giờ 12 phút = …. phút

**Bài 4:** Bình có một sợi dây thép dài 24cm uốn thành một hình vuông. Hỏi cạnh hình vuông dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

**Bài 5**: Tuổi con hiện nay là 5 tuổi và bằng 1/7 tuổi mẹ. Hỏi 3 năm nữa mẹ bao nhiêu tuổi?

**Bài 6**. Có 3 xe chở dầu, mỗi xe chở được 2790 lít dầu. Số dầu đó chia đều cho 9 cửa hàng. Hỏi mỗi cửa hàng nhận được bao nhiêu lít dầu?

**II. PHIẾU ÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3D**

**1. Chép lại các câu sau khi điền vào chỗ trống:**

a) ***s***hoặc ***x***

- Từ khi …inh ra, đôi má của bé đã có lúm đồng tiền trông rất ….inh.

- Mẹ đặt vào cặp ….ách của bé mấy quyển ....ách để bé…ách cặp đi học

b) ***uôt***hoặc ***uôc***

Những khi cày c….trên đồng, người nông dân làm bạn với đàn cò trắng m….

**2. Đặt câu với mỗi từ sau:**

- đất nước

- dựng xây

**3. Điền vào chỗ trống**

a) ***l***hoặc ***n***

|  |  |
| --- | --- |
| -….ên ….ớp-…..on…….ước | -…..ên người- chạy…on ton |

b) ***ay***hoặc ***ây***

|  |  |
| --- | --- |
| - d …. học - m …trắng | - thức d………- m ……áo |

c) ***au***hoặc ***âu***

|  |  |
| --- | --- |
| - con s……..- c…..văn | - trước s………- cây c………. |

**4. Xác định câu văn sau thuộc kiểu câu gì?**

**Mẫu:**

+ Ông ké chống gậy trúc, mặc áo Nùng đã phai, bợt cả hai cửa tay.

 (Câu Ai- làm gì)

+ Ông ké dừng lại, tránh sau lưng một tảng đá.

+ Ông ké ngồi ngay xuống bên tảng đá, thản nhiên nhìn bọn lính, như người đi đường xa, mỏi chân, gặp được tảng đá phẳng thì ngồi nghỉ chốc lát.

+ Những tảng đá ven đường sáng hẳn lên như vui trong nắng sớm.

+ Lưng đá to lù lù, cao ngập đầu người.

+ Nếu con lười biếng,dù cha cho một trăm hũ bạc cũng không đủ.

+ Tuy vậy, ông rất buồn vì cậu con trai lười biếng.

+ Người con vội thọc tay lửa ra.

+ Các già làng thường họp tại đây để bàn những việc lớn.

+ Gian đầu nhà rông là nơi thờ thần làng, trên vách treo một giỏ mây đựng hòn đá thần.

**5. Chép chính tả đoạn văn sau:**

 Mặt hồ phẳng lặng phản chiếu cảnh trời mây, rừng núi. Hồ xanh thẳm khi trời quang mây tạnh. Hồ như khoác lên tấm áo choàng đỏ tía lúc trời chiều ngả bóng. Hồ long lanh ánh nắng chói chang của những buổi trưa hè.

**6. Đặt dấu phẩy vào mỗi câu sau cho thích hợp**

a, Ếch con ngoan ngoãn chăm chỉ và thông minh.

b, Nắng cuối thu vàng óng dù giữa trưa cũng chỉ dìu dịu.

c, Trời xanh ngắt trên cao xanh như dòng sông trong trôi lặng lẽ giữ những ngọn cây hè phố.

**7. Viết tiếp các câu theo mẫu Ai thế nào?**

- Đại bàng......

- Những con gà...

- Những khóm hồng.....

**8. Viết tiếp các câu theo mẫu Ai là gì?**

- Chim sơn ca...

- Bà ngoại ....

- Mới sáng tinh mơ, chú gà trống....

**9. Viết tiếp các câu theo mẫu Ai làm gì?**

- Các bạn học sinh...

- Cả nhà em...

- Đàn vịt.......

**10. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu văn sau:**

- **Cô bé ấy** là một người con hiếu thảo.

- **Mặt trời** là nguồn năng lượng vô hạn.

- **Mẹ** đã cho tôi một bầu trời trong xanh đầy ước mơ.

- Ngoài vườn, chim chóc **chuyền cành hót líu lo**.

- Đoàn xe lửa **đang ì ạch kéo nhau về ga.**

- **Chúng em** là học sinh lớp 3.

- Bầy ong đang bay khắp trăm miền **để tìm hoa.**

- Cả thành phố **rợp đầy cờ và hoa.**

- **Bố và mẹ** đang dọn dẹp vườn tược.

- Các em bé **đang chơi trò bịt mắt bắt dê.**

**11. Gạch chân dưới từ chỉ hoạt động, trạng thái trong câu văn sau:**

- Mặt trời đã lùi dần về chân núi phía tây. Đàn sếu đang sải cánh trên cao. Sau một cuộc dạo chơi, đám trẻ ra về. Tiếng nói cười ríu rít.

**12.** Gạch chân các từ chỉ đặc điểm trong câu văn sau: “Từ đó, họ hàng nhà kiến đông hẳn lên, sống hiền lành, chăm chỉ, không để ai bắt nạt.”

**13.** Gạch chân dưới từ chỉ hoạt động trong câu văn sau:

- Một người đàn ông dừng xe trước cửa hàng hoa để mua hoa tặng mẹ.

- Ông nhìn học trò dịu dàng, xúc động nói ông rất vui vì sự thành công của họ.

**14. Gạch chân dưới các từ chỉ đặc điểm trong câu văn sau:**

- Học quả là khó khăn gian khổ. Bố muốn con đến trường với lòng hăng say và niềm phấn khởi.

- Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây, hè phố.

**15. Điền từ ngữ thích hợp để có hình ảnh so sánh:**

- Người Hoa ướt như.....

- Ông cụ hiền như...

- .....như hoa.

- .......như mẹ hiền.

**16. Viết chính tả bài Ông tổ nghề thêu ( đoạn 1)**

**17. Đọc các bài tập đọc tuần 21, 22**

*Hết*